TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 111 /2021/HNGĐ-ST
Ngày: 11-11-2021
V/v "tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quyến
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Phương
Bà Trương Ngọc Diện

- Thư ký phiên tòa: Bà Thị Hoàng Oanh- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 125/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2021 về "tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông **Lê Nguyễn Duy Kh**, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số 342, phường N, quận B, thành phố Cần Thơ. (Đề nghị xét xử vắng mặt)

* *Bị đơn:* Bà **Lê Thị Th**, sinh 1986; Địa chỉ: Victoria 3500, Australia. (Đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn ông Lê Nguyễn Duy Kh trình bày và yêu cầu:

Ông và bà Th kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận B ngày 23/5/2018. Sau một thời gian sống chung thì có nhiều bất đồng dẫn đến cuộc sống không đem lại hạnh phúc nên cả hai thống nhất ly hôn.

Nay ông khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết được ly hôn với bà Th.

Về con chung: có 01 con chung tên Lê Phước M (Nam), sinh ngày 05/4/2019 hiện nay bà Th đang nuôi dưỡng, khi ly hôn thống nhất giao con cho bà Thơm nuôi dưỡng, giáo dục; ông không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không có.

- Theo văn bản ý kiến của bà Lê Thị Th được hợp pháp hóa lãnh sự ngày 27/7/2021 trình bày với nội dung là đồng ý ly hôn, thống nhất nuôi con, không

yêu cầu cấp dưỡng; về tài sản không có tài sản chung. Do hiện nay đang ở nước ngoài nên đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Kh khởi kiện xin ly hôn với bà Th cư trú tại nước ngoài nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, phù hợp với quy định tài khoản 1 Điều 28, Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, các đương sự vắng mặt, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Th và ông Kh là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian ngắn chung sống thì không còn sống chung do hai bên bất đồng quan điểm, khoảng cách địa lý, nay cả hai đều thống nhất ly hôn. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa ông Kh và bà Th không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, cho ông Kh được ly hôn với bà Th, phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: có 01 con chung tên Lê Phước M (Nam), sinh ngày 05/4/2019 hiện nay bà Th đang nuôi dưỡng, ông Kh thống nhất giao cháu M cho bà Th nuôi dưỡng, giáo dục, phù hợp với nguyên vọng của bà Th và Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con, bà Th không yêu cầu, ông Kh không tự nguyện nên không xem xét giải quyết.

[4], về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[5] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm đ Khoản 1 Điều 12; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ông Lê Nguyễn Duy Kh được ly hôn với bà Lê Thị Th.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Phước M (Nam), sinh ngày 05/4/2019 cho bà Lê Thị Th tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành. Bà Thơm không yêu cầu ông Kh cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Nguyễn Duy Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con hoặc người nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

4.Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Lê Nguyễn Duy Kh phải chịu 300.000đ, được khấu trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000010 ngày 04/10/2021 của Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Ông Khoa đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Ông Kh có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, bà Th được quyền kháng cáo trong hạn 30 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCT
- UBND B
- Cục THA TPCT;
- Lưu hs

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quyến